TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 04/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Mạnh Tiến

2/ Ông Trịnh Hữu Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khánh Th, Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019, Thông báo hoãn phiên tòa và ấn định ngày đối với:

- Bị cáo Phạm Long Th, Sinh ngày 29/12/ 2000, tại: Th phố Cần Thơ;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Th Long và bà Lê Thị Thi; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 đến nay. (*Có mặt*").

- *Người bị hại:* Bà Võ Thị Mỹ Du, Sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ. (*Vắng mặt*).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đặng Huy Bình, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ. (*Vắng mặt*).

2. Anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ. (*Vắng mặt*).

3. Bà Võ Thị Bé Năm, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Th phố Cần Thơ

(*Vắng mặt*).

NỘI DU VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Du vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13h00 ngày 25/4/2019, Phạm Long Th được chị Võ Thị Mỹ Du là chủ trạm dừng chân Nam Hữu thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ giao 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda S150i màu trắng, biển số 59H1-914.24 để cầm cố cho anh Đặng Huy Bình cư trú tại tổ dân phố 7, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ, với số tiền 120.000.000đồng *(một trăm hai mươi triệu đồng)*. Chị Du yêu cầu Th sau khi cầm xe thì trả cho anh Bình số tiền 30.000.000 *(ba mươi triệu đồng)*, sau đó đến Ngân hàng Agribank huyện Đạ Huoai để chuyển khoản trả nợ cho khách hàng 60.000.000đồng *(sáu mươi triệu đồng)* theo địa chỉ chị Du cho biết, còn 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) mang về trả lại chị Du, Th đồng ý. Tuy nhiên, sau khi cầm xe, trả cho anh Bình số tiền 30.000.000 *(ba mươi triệu đồng)*, còn lại 90.000.000đồng *(chín mươi triệu đồng)* Th nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên của chị Du nên đón xe về quê ở khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Th phố Cần Thơ, tắt điện thoại di động để chị Du không liên lạc được. Về phía chị Du sau khi không liên lạc được với Th, đã dò hỏi người quen và đến Cơ quan Công an tố cáo hành vi của Th.

Nhận được thông tin từ Công an huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ, Công an phường Châu Văn Liêm đã xác minh, truy tìm và đưa Th về trụ sở làm việc. Tại đây Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Th còn khai nhận sau khi về quê đã dùng số tiền chiếm đoạt được của chị Du đến cửa hàng Cầm đồ Thanh Hồ của bà Võ Thị Bé làm chủ mua 01 xe máy Honda Winer màu xanh trắng, biển kiểm soát 65L1-20726 với số tiền 33.5000.000đồng *(ba mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng)*, để làm phương tiện đi lại và dùng tiêu xài cá nhân hết 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)*, số tiền còn lại 49.910.000đồng *(bốn mươi chín triệu chín trăm mười ngàn đồng)* Th chưa tiêu xài hết thì bị bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐH ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ truy tố bị cáo Phạm Long Th về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, sau khi xem xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Long Th 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại chị Võ Thị Mỹ Du đã nhận lại số tiền bị Th chiếm đoạt còn lại là 49.910.000đồng *(bốn mươi chín triệu chín trăm mười ngàn đồng chẵn)*.

- Thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo Th và bà Du, Công an huyện Đạ Huoai đã giao lại cho bà Du 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer màu xanh trắng, biển kiểm soát 65L1-

20726, số khung: 2601GY044782, số máy: KC26E1068089 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65L1-20726, số khung: 2601GY044782, số máy: KC26E1068089 mang tên Nguyễn Trí Thanh do Th dùng số tiền chiếm đoạt được của bà Du mua mà có được.

Sau khi nhận lại số tài sản trên chị Du còn yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã tiêu xài 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)*.

Tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo ông Phạm Th Long đã nộp lại số tiền 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)* để khắc phục hậu quả đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận

- *Về vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 căn cước công dân số 092200004944 mang tên Phạm Long Th do Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 30/5/2018;

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu đen, kiểu máy: CPH1729. Hiện Chi cục Thi Hành án huyện Đạ Huoai đang tạm giữ chờ xử lý.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Phạm Long Th.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội Du của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội Du vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đạ Huoai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo Th tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13giờ ngày 25/4/2019, bị cáo Th đã có hành vi lợi dụng là nhân viên làm công và lòng tin của chị Du chiếm đoạt 90.000.000đồng *(chín mươi triệu đồng)*.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt sản*", đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐH ngày 23/7/2019 là phù hợp với qui định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an cho xã hội, mục đích chiếm đoạt là tiêu xài cá nhân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có thân nhân là gia đình chính sách, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Võ Thị Mỹ Du đã nhận lại số tiền bị Th chiếm đoạt còn lại là 49.910.000đồng *(bốn mươi chín triệu chín trăm mười ngàn đồng chẵn)*.

- Thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo Th và chị Du, Công an huyện Đạ Huoai đã giao lại cho bà Du 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer màu xanh trắng, biển kiểm soát 65L1-20726, số khung: 2601GY044782, số máy: KC26E1068089 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65L1-20726, số khung: 2601GY044782, số máy: KC26E1068089 mang tên Nguyễn Trí Thanh do Th dùng số tiền chiếm đoạt được của bà Du mua mà có được.

Sau khi nhận lại số tài sản trên chị Du còn yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã tiêu xài 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)* cần buộc bị cáo trả lại cho chị Du. Tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo ông Phạm Th Long đã nộp lại số tiền 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)* để khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 căn cước công dân số 092200004944 mang tên Phạm Long Th do Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 30/5/2018;

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu đen, kiểu máy: CPH1729. Hiện Chi cục Thi Hành án huyện Đạ Huoai đang tạm giữ chờ xử lý.

Căn cước là giấy tờ tùy thân của bị cáo, điện thoại là phương tiện để bị cáo liên lạc thông tin với mọi người, không phải công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần giao trả lại bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Long Th phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt*

tài sản”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; khoản 1 Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Long Th 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Th để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Phạm Long Th.

- 01 căn cước công dân số 092200004944 mang tên Phạm Long Th do Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 30/5/2018;

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu đen, kiểu máy: CPH1729. Hiện Chi cục Thi Hành án huyện Đạ Huoai đang tạm giữ.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Trả lại cho chị Võ Thị Mỹ Du số tiền 6.590.000đồng *(sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)* mà gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số: AA/2010/03965 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Đạ Huoai, tỉnh LĐ.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Th phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh LĐ để xét xử theo thủ tục phúc thẩm; Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Công an huyện Đạ Huoai;
- Bị cáo; Người bị hại, nguyên đơn dân sự;
- Thi hành án dân sự;
- *Lưu HS.*